DANH MỤC MUA SẮM VẬT TƯ XÉT NGHIỆM, THIẾT BỊ Y TẾ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN NĂM 2027 CỦA BỆNH VIỆN PHÙNG CHÍ KIÊN

(Kèm theo Thư mời số 882 /TM-BVPCK ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Phùng Chí Kiên)

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
1	Kim nha khoa	Kim tiêm nha khoa dùng trong gây tê nha khoa, vật liệu cao cấp dùng trong y tế. Kim được làm bằng thép không gỉ, vát cạnh sắc bén, giảm đau. Kích cỡ kim 27G, 30G. Đóng vỉ riêng từng chiếc. Tiệt trùng bằng EO gas. Tiêu chuẩn chất lượng châu Âu CE, ISO13485.	Cái	600
2	Chổi đánh bóng dung trong nha khoa	Chổi đánh bóng nha khoa hay còn gọi là chổi cước được sử dụng trong việc đánh bóng lại bề mặt răng. Ưu điểm vượt trội • Giúp đánh bóng sạch kẽ răng. • Kết hợp cùng với sò đánh bóng và oxi già để cho kết quả tốt nhất. • Sợi cước y tế dẻo và cứng cáp được gắn chắn chắn trên đầu chổi. • Chổi cước lắp vừa vào đầu tay khoan chậm.	Cái	720
3	Vật liệu trám răng (composite lỏng)	Vật liệu composite lỏng nano hybrid quang trùng hợp, cóđộ bền cơ học cao và khả năng chống mài mòn vượt trội. Sản phẩm có khả năng thích ứng tối ưu với bềmặt, dễ dàng thâm nhập vào những vùng khó tiếp cận. Đồng thời, Fusion Flo kết hợp tính thẩm mỹ cao với đặc tính chảy linh hoạt theo nhu cầu thao tác, giúp sử dụng thuận tiện và hiệu quả. Trám các xoang sâu kích thước nhỏ. Trám bít mở rộng các hố và rãnh (fissure). Phục hồi các xoang sâu loại III đến loại V. Sửa chữa các miếng trám vàmặt dán sứ (veneer).	Ống	10
4	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình dụng cụ y tế	Didecyldimethylammonium Chloride 10% (w/w); Chlorhexidine Digluconate 1.5% (w/w); chất hoạt động bề mặt non-ionic; và các phụ gia vừa đủ 100%.	Chai 1 lít	15
5	Gạc phẫu thuật (10 x 10cm x 8 lớp Vô trùng)	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Có kiểm nghiệm của trung tâm kiểm nghiệm. Kích thước: 10cm x 10cm x 8 lớp vô trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA ; tiểu chuẩn chất lượng CE.	Cái	5.100
6	Mũi khoan răng	Vật liệu thép không gỉ, mạ kim cương phần đầu	Ví	10
7	Cồn y tế 90 độ	Dung dịch trong, không màu. Hàm lượng Etanol ≥ 90% (v/v), thể hiện ở kết quả kiểm nghiệm	Lít	73

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
8	Bột bó 10cm	Làm từ bột thạch cao liền gạc (thạch cao ≥97%, gạc 100% cotton).Trọng lượng thạch cao 400g/m2-420g/m2, trọng lượng gạc 28g/m2-29g/m2. Vỏ là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Thời gian đông kết từ 2-4 phút, rộng 10cm, chiều dài 270cm. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6794:2001. Xuất xứ: Việt Nam.	Cuộn	150
9	Bột bó 15cm	Làm từ bột thạch cao liền gạc (thạch cao ≥97%, gạc 100% cotton).Trọng lượng thạch cao 400g/m2-420g/m2, trọng lượng gạc 28g/m2-29g/m2. Vỏ là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Thời gian đông kết từ 2-4 phút, rộng 15cm, chiều dài 270cm. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6794:2001. Xuất xứ: Việt Nam.	Cuộn	130
10	Bột bó 20cm	Làm từ bột thạch cao liền gạc (thạch cao ≥97%, gạc 100% cotton).Trọng lượng thạch cao 400g/m2-420g/m2, trọng lượng gạc 28g/m2-29g/m2. Vỏ là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Thời gian đông kết từ 2-4 phút, rộng 20cm, chiều dài 270cm. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6794:2001. Xuất xứ: Việt Nam.	Cuộn	96
11	Băng cuộn	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy. Kích thước: 10cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, QCVN 01:2017/BCT.	Cuộn	200
12	Chỉ khâu liền kim các số	Chỉ phẫu thuật Polyglactin 910 số 3/0 dài 75, kim tròn 26 mm, 1/2C. Làm từ nguyên liệu: Polyglycolide (90%) - co-lactide (10%). Chỉ được bao phủ bởi lớp calcium stearate và polyglactin 370. Kim làm bằng công nghệ OriPass độ bền kéo 2800mPA, độ cứng bề mặt hơn 600VPN. Kim được khắc bằng hóa chất để đảm bảo hiệu suất kim ổn định. Kim có rãnh bên trong và bên ngoài thân kim để giúp cố định kìm kẹp.Thời gian tiêu hoàn toàn trong khoảng 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO13485; Tiểu chuẩn chất lượng CE	Sợi	240
13	Vòng bít máy đo huyết áp bắp tay	Chu vi vòng quấn cánh tay (22 đến 32cm). Kích thước vòng quấn: Vòng quấn: Xấp xỉ 145 mm x 466 mm (ống khí: 610mm). Xuất xứ : Việt Nam	Cái	5

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
14	Kéo chuôi vàng phẫu thuật các loại	Kéo thẳng. Chất liệu thép y tế không gỉ, kích thước 14cm	Cái	15
15	Panh không mẫu 14 cm	Chất liệu thép y tế không gỉ, kích thước 14cm	Cái	19
16	Gạc dẫn lưu	Kích thước: 0,75cm x 200cm x 4 lớp. Gạc được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh. Không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước < 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Độ ẩm: 5-6.5%. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Độ pH: trung tính. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. -Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; ISO 11135:2014, Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; tiêu chuẩn chất lượng CE	Cái	50
17	Giấy siêu âm 110mmx20m	UST -110S có thể sử dụng phổ biến trong tất cả các dòng máy in Sony, Mitsubishi và Toshiba , kích thước 110 mm x 20 m, độ dày 76 ± 4µm, không chứa BPA. Số lượng in trên mỗi cuộn 215 bản in	Cuộn	100
18	Găng tay khám bệnh	Găng Latex tự nhiên có phủ bột bắp, nhám đầu ngón tay. Chiều dài: Tất cả các kích thước trung bình 240mm; Chiều rộng: cỡ XS (70mm ± 10); S (80mm ± 10); M (95mm ± 10); L (111mm ± 10); XL (120mm ± 10) Độ dày ngón tay tối thiểu 0,08mm, độ dày lòng bàn tay tối thiểu 0,08mm, độ giãn dài trước già hoá (650%) và độ dãn dài sau già hoá tối thiểu (500%); Hàm lượng bột tối đa 10mg/dm2. AQL: 2.5.	Đôi	10.000
19	Bông y tế	Bông y tế thấm nước 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị tơi và có độ thấm hút rất cao. Bông dạng dải, được cuộn thành cuộn chắc, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng, Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước:≤ 0,5%; Độ ẩm: ≤ 8%; Kich thước: 1kg/ gói. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA ; tiêu chuẩn chất lượng CE.	Kg	20

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
20	Bơm tiêm 10ml	"- Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 12ml, vạch chia nhỏ nhất ≤0,2ml - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1"", 25Gx1"". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. -Có chứng nhận EC cấp bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp được Liên minh Châu Âu chỉ định (Notified Body), TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485	Cái	18.000
21	Bơm tiêm 5ml	"- Xy lanh dung tích 5ml, được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1"", 25Gx1"". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Có chứng nhận EC cấp bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp được Liên minh Châu Âu chỉ định (Notified Body), TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485	Cái	32.000
22	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Dày trung bình 0,15÷0,20mm, Chiều dài trung bình 280mm, Chiều rộng lòng bàn tay: Size 61/2: 83±5mm, Size 7: 89±5mm, Size 71/2: 95±5mm. Cường lực khi đứt trước lão hóa: min 12,5N, sau lão hóa: min 9,5N. Độ giãn đứt trước lão hóa: min 700%, sau lão hóa: min 550%. Lượng bột: 8,6mg/dm2. Lượng protein: max 200µg/dm2, mức độ nhiễm tĩnh điện dưới 100V. Tiệt trùng bằng khí EO.	Đôi	500
23	Ống nghiệm EDTA	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP , kích thước ống 12x75mm, Nắp xanh dương,nắp bằng nhựa LDPE mới 100%, nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất bên trong là EDTA K2 với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm HbA1c..).Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 1ml hoặc 2ml máu với vạch lấy mẫu 1ml hoặc 2ml riêng biệt trên nhãn ống. Nồng độ muối EDTA phải ở trong khoảng từ 1,2 mg đến 2mg EDTA khan trên 1ml máu, và chịu được lực quay ly tâm gia tốc 6.000 vòng/phút trong thời gian từ 5 - 10 phút.	cái	24.000

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
24	Ống nghiệm heparin	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE mới 100%, Nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất: Được bơm hóa chất chống đông Lithium Heparin dưới dạng hạt sương, Kích thước ống 12x75mm, có vạch định mức lấy mẫu, chịu được lực quay ly tâm 6000 vòng/phút trong vòng 5 - 10 phút, nhãn màu đen .	cái	24.000
25	Kim châm cứu các cỡ	Thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt. Vô trùng Kích thước của kim: Đường kính x Chiều dài: (0,12 - 0,80)mm x (8 – 150) mm - Độ cứng của kim: 420~680 HV (theo thang độ cứng Vicke), tương ứng với đường kính kim 0,3≤d<0,45 Thân kim được làm bằng chất liệu chống ăn mòn tốt Lực châm đầu kim: 0.12≤d＜ 0.25 độ cứng (480 - 680) 0.25≤d ≤0.30 độ cứng (460 - 655) 0.30＜ d ≤0.45 độ cứng (450 - 655) 0.45＜ d ≤0.80 độ cứng (420 - 630) 200 cái/ Hộp Kích thước : 0,18mmx25mm;0.18mmx40mm; 0,30mmx50mm; 0,30mmx25mm; 0,30mmx40mm; 0,25mmx25mm;; 0,25mmx40mm; 0,30mmx75mm. Tiệt trùng bằng khí EO Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, Chứng nhận chất lượng CE, FDA	Cái	200.000
26	Phim Xquang số hóa 8x10 inch	Phim khô laser cỡ 8x10 inch tương thích máy in phim khô laser Konica. Phim khô được xử lý nhiệt.Thành phần chính gồm: Polyethylene terephthalate: 85-95%, polyme: 1-10%, bạc hữu cơ: 1-10%, gelatine: 1-10%, phụ gia: 0.1-15%, bạc halogenua: 0.05-1%. hộp 125 tờ	Tờ	12.000
27	Lưỡi dao mổ Doctor số 11 dùng trong tiểu phẫu y tế.	Lưỡi dao mổ sắc, làm bằng thép không gỉ hoặc thép cacbon. Tiệt trùng bằng tia Gamma. Có các số 10, 11,12,15, 20, 21, 22'.Các rãnh dọc lưỡi dao thương thích với mọi loại cán dao mổ tiêu chuẩn fitment số3 và số 4 cũng như là 3L và 4L...do tất cả các nhà máy sản xuất	Cái	400
28	Huyết áp điện tử	Phạm vi áp suất vòng bít: 0 - 299 mmHg Độ chính xác: Huyết áp ±3 mmHg / Nhịp tim: ± 5% kết quả đo trên màn hình Phạm vi đo huyết áp: SYS (Huyết áp tâm thu): 60 - 260 mmHg / DIA (Huyết áp tâm trương): 40 - 215 mmHg Bơm khí: Tự động bằng điện Phạm vi đo mạch: 40 - 180 nhịp / phút. Kích thước: Máy đo huyết áp: Khoảng 105 mm (R) × 87 mm (C) × 153 mm (D) Vòng bít: Khoảng 146 mm × 466 mm (ống khí: 610 mm) Độ bền sản phẩm (Tuổi thọ sử dụng): Máy đo huyết áp: 5 năm hoặc khi đạt đến 30.000 lần sử dụng. Vòng bít: 5 năm hoặc khi đạt đến 10.000 lần sử dụng. Bộ chuyển điện xoay chiều tùy chọn: 5 năm	Cái	5
29	Giấy in nhiệt	Kích thước 80mmx30mx16mm	Cuộn	300
30	Kim bơm rửa lệ đạo	Mũi cong, Chất liệu thép không gỉ	Cái	5
31	Que thông lệ đạo	Chất liệu thép không gỉ; (kích cỡ 00-0: 1-2:3-4)	Cái	6

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
32	Kẹp bờ mi Stephens	Chất liệu thép không gỉ	Cái	5
33	Đầu côn vàng	Đầu côn vàng dung tích 200 ul, làm từ nhựa PP, không kim loại, không DNAse, RNAse. Thiết kế phù hợp với các loại cây pipet trên thị trường, ôm khít đầu cây pipet, thành trong không dính nước, đảm bảo dung tích chính xác.	Cái	1.000
34	Đèn cực tím	Nguồn điện : 220 V Kích thước : 60 cm Máng đèn hình chữ C Inox Công suất :15W-20W	Cái	3
35	Kim lấy thuốc 18G	"Kim các số 18Gx1 1/2"", 20Gx1 1/2"", 23Gx1"", Vỉ đựng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Có chứng nhận EC cấp bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp được Liên minh Châu Âu chỉ định (Notified Body), tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014	Cái	2.000
36	Nhiệt kế thủy ngân	Thành phần gồm: 97-98% thuỷ tinh; 1-2% thuỷ ngân; <1% bạc. Nhiệt kế có thể cho kết quả trong vòng 60s.	Cái	48
37	Tăm bông nha khoa	Cọ tăm bông siêu nhỏ dùng để quyét keo dán nha khoa sử dụng một lần	Cái	800
38	Ống hút nước bọt	Chất liệu nhựa PVC	Cái	500

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
39	Máy đo đường huyết	Công nghệ: Cảm biến sinh học/Điện hóa, đường oxidase (GOD) Chuẩn định kết quả: Tương đương huyết tương Thời gian đo: 10 giây Lượng mẫu tối thiểu: 0.5 µL Loại mẫu xét nghiệm: Máu tươi toàn phần từ mao mạch Phạm vi HCT: 25 - 60% Khoảng đo đường huyết: 1.1 - 33.3mmol/L (20 - 600mg/dL) Bộ nhớ: 300 kết quả kèm ngày tháng và thời gian đo Kết quả trung bình: Trung bình 7, 14, 30 ngày Truyền dữ liệu: USB Dung dịch chứng: 3 mức Tính năng âm báo: Tùy chọn âm báo khi phát hiện mẫu, thông báo lỗi Chế độ tự động tắt: Sau 2 phút không hoạt động Pin nguồn: 1 pin tròn dẹt CR 2032 3.0V Tuổi pin nguồn: 1000 lần đo Điều kiện làm việc: 5 - 45ºC; 10 - 90% RH Điều kiện bảo quản que thử: 2 - 35ºC	Chiếc	1
40	Băng dính vải 5cm x 5cm	Vải lụa Taffeta trắng, làm bằng sợi cellulose acetate. Lực dính 1,8-5,5 N/cm - Keo Zinc oxide và các thành phần: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. - Tiêu chuẩn CE - MDR. Xuất xứ Asean. - Kích thước 5cm x 5m. Có nhất 02 CFS được cấp bởi các nước tham chiếu.	Cuộn	100
41	Bơm hút thai Carman 1 van	Thể tích 60ml Áp suất hút chân không 610-660mm Đóng gói riêng lẻ và dùng một lần.	Cái	2

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
42	Bơm tiêm 1ml	"- Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim 26Gx1/2"". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Có chứng nhận EC cấp bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp được Liên minh Châu Âu chỉ định (Notified Body), TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485	Cái	300
43	Chỉ Silk các số	Chỉ không tan tự nhiên đa sợi Silk số 2/0;3/0;4/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 26mm. Chất liệu: sợi bện từ kén của tằm Bombyx mori L, phủ silicon. Kim làm bằng thép không gỉ 300-302. Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai chống rách ngăn khuẩn hiệu quả. Tiêu chuẩn ISO, CE-Châu Âu.	Sợi	200
44	Chỉ khâu phẫu thuật tự tiêu	Chủng loại : CHROMIC CATGUT; USP SIZE 4/0; metric Size 2; Needle 26MM; Length: 75 CM;	Sợi	300
45	Cồn 70 độ	Dung dịch trong, không màu. Hàm lượng Etanol ≥ 70% (v/v), thể hiện ở kết quả kiểm nghiệm	Lít	136
46	Đầu côn xanh	Đầu côn xanh dung tích 1000 ul, làm từ nhựa PP, không kim loại, không DNAse, RNAse. Thiết kế phù hợp với các loại cây pipet trên thị trường, ôm khít đầu cây pipet, thành trong không dính nước, đảm bảo dung tích chính xác.	Cái	500
47	Dầu Paraphin	Dầu parafin là loại dầu khoáng sản ở dạng chất lỏng nhờ không màu không mùi, không vị, màu trắng. Không tan trong nước và Ethanol	Chai	2
48	Dầu xả	Tinh dầu có màu vàng nhạt. Mùi vị: Mùi chanh tươi, mùi đặc trưng của dầu sả	Lít	55
49	Dây truyền dịch	"Kim chai làm bằng nhựa ABS nguyên sinh, van thoát khí có thiết kế màng lọc vô khuẩn. Khóa điều chỉnh làm bằng nhựa PP nguyên sinh, có thiết kế lỗ kẹp dây đảm bảo an toàn khi sử dụng Buồng nhỏ giọt thể tích ≥ 8,5ml, có màng lọc dịch ≤ 15µm. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh; Độ dài dây truyền ≥ 1700mm. Dây truyền dịch kèm kim 23Gx1"". Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luồn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Có chứng nhận EC cấp bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp được Liên minh Châu Âu chỉ định (Notified Body), TCVN 6591-4: 2008, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485	Bộ	1.500

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
50	Điện cực đo điện não	Điện cực điện não dạng cốc/cầu, tiếp xúc da đầu, vật liệu bạc/bạc clorua (Ag/AgCl) hoặc tương đương, sử dụng với gel/dung dịch điện ly, có dây dẫn điện cực và đầu kết nối tương thích với máy điện não KT88 (Contec), đáp ứng ghi tín hiệu EEG theo hệ thống 10–20 quốc tế.	Bộ	2
51	Dụng cụ Vành Mi	Chất liệu là thép y tế không gỉ, an toàn. Các cỡ có kích thước: 3cm x2,5cm; 4cmx3cm; 7cmx5cm	Cái	6
52	Dung dịch sát khuẩn tay	Chlorhexidine Digluconate 0,5% (v/v); Ethanol 50% (v/v); Isopropyl alcohol 28% (v/v) và các chất phụ gia, chất dưỡng da (Glycerine, Alpha- Terpineol, Alpha-Bisabolol, Aloe Vera, Vitamin E…) vừa đủ 100%.	Chai 500ml	85
53	Gạc dẫn lưu dùng trong tai mũi họng	Kích thước:1cm x 200cm x 4 lớp. Gạc được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh. Không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước < 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Độ ẩm: 5-6.5%. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Độ pH: trung tính. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. -Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; ISO 11135:2014, Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; tiêu chuẩn chất lượng CE	Cái	50
54	Gạc mét	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%.Khổ 0.8m. Quy cách: 100 mét/ tệp, 1000 mét/ kiện - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE,QCVN 01:2017/BCT.	Mét	1.800
55	Găng tay cao su y tế không bột	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, không bột, không gây kích ứng da, có cỡ S và M. Thuận cho cả tay trái và tay phải, chiều dài min 240mm. Độ dày tối thiểu 1 lớp áp dụng cho các cỡ: 0,08mm. Lực kéo đứt tối thiểu trước già hóa: ≥7,0 N;Sau già hóa: ≥ 6,0 N. Độ giãn dài tối thiểu khi đứt trước già hóa: 650%; Sau già hóa: 500%. Lượng bột bôi trơn ≤ 2mg/chiếc; Hàm lượng Protein dưới 200 µg/dm2. Có tiêu chuẩn Việt Nam. TCVN 6343-1:2007 (ISO 11193-1:2002). ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.	Đôi	2.000
56	Gel siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, không phát hiện vi khuẩn Staphyloccus, Pseudomonas aeruginosa, Không gây mẩn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6.5-7.5.	Lít	15
57	Kẹp trích chắp trẻ em	Chất liệu thép không gỉ, dài 9cm	Cái	5

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
58	Khẩu trang y tế	Khẩu trang tế gồm 4 lớp. Màu sắc đồng đều, không loang bẩn. Hiệu suất lọc sương dầu đối với kích thước hạt 3µm: >=98% Hiệu suất vi khuẩn: > 98% . Quy cách: 50 cái/ hộp. - Dây đeo: Dây đeo bằng sợi polyester và spandex, độ giãn thun thỏai mái. Giúp cho việc đeo, tháo khẩu trang dễ dàng, đảm bảo vệ sinh an toàn khi sử dụng, không gây dị ứng -Các lớp vải : dạng phẳng, có nếp gấp + Hai lớp vải không dệt tác dụng chống thấm nước, ngăn cản các hạt chất lỏng, bọt bắn kích thước lớn + Lớp trong: màu trắng, mặt vải quay vào trong tiếp xúc trực tiếp với da mặt, có khả năng thấm hút nước, mồ hôi. + Lớp vi lọc ở giữa (lớp màng lọc khuẩn) có tác dụng ngăn các giọt bắn, lọc bụi, vi khuẩn, đóng vai trò quan trọng nhất. Yêu cầu đối với lớp vi lọc là thấu khí, không thấm nước. -Thanh nẹp mũi: Bằng nhựa 100% nguyên chất hoặc kẽm bọc nhựa. Thanh nẹp mũi mềm, dễ uốn cong có tác dụng kẹp kín khẩu trang lên sống mũi. -Khẩu trang y tế được sử dụng 1 lần có tác dụng ngăn ngừa bụi bẩn, hóa chất. 100 nguyên liệu sạch. Đạt theo tiêu chuẩn TCVN 8389-1:2010 Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE; QCVN 01:2017/BCT	Cái	4.000
59	Khay quả đậu	Làm bằng Inox, kích thước 20x10cm	Cái	13
60	Kim chích máu	Được làm từ thép không gỉ y tế 12Cr18Ni9 (AISI 304) có khả năng chống ăn mòn,Thân kim được làm chắc thêm bằng các gân dập để tăng độ cứng cấu trúc và độ bền cơ học , tiệt trùng từng chiếc và an toàn cho người sử dụng.	Cái	1.000
61	Kim đưa chất hàn vào ống tuỷ	Vật liệu thép không gỉ, dùng để chưa chất hàn vào ống tủy Chiều dài 21mm, 25mm	Hộp	10
62	La men 22*22 mm	· Được làm bằng thủy tinh soda-lime · Độ phẳng đồng đều và kích thước đồng đều Khuyến nghị cho quy trình làm việc thủ công trong các thí nghiệm thường quy. - Tiêu chuẩn ISO 13485 - Kích thước (22x22) mm,độ dày #1.0: 0.13-0.16mm - Đóng gói hộp 1000 cái (gồm 10 hộp nhỏ 100 cái) -Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	5
63	Lam kính đầu mờ	Chất liệu kính Soda vôi, kích thước 25.4*76.2mm, độ dày 1.0-1.2mm, mài mờ một đầu, bề mặt phẳng, không mốc.	Hộp	50

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
64	Mặt nạ khí dung	"- Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong, không có chất tạo màu. Có bộ khí dung. - Dây dẫn có chiều dài ≥2m, lòng ống có khía chống gập được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khía đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn. - Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khít mặt nạ và mũi bệnh nhân. - Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao. - Các cỡ: S, M, L, XL. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, EN ISO 11135:2014	Cái	40
65	Mũ mắc điện não size lớn	Mũ điện cực EEG bằng cao su, thiết kế theo hệ thống định vị điện cực quốc tế 10–20; kích thước có thể điều chỉnh, phù hợp người bệnh; có các vị trí cố định điện cực tương ứng với hệ thống 10–20; sử dụng tương thích với máy điện não KT88.	Cái	2
66	Mũ mắc điện não size nhỏ	Mũ điện cực EEG bằng cao su, thiết kế theo hệ thống định vị điện cực quốc tế 10–20; kích thước có thể điều chỉnh, phù hợp người bệnh; có các vị trí cố định điện cực tương ứng với hệ thống 10–20; sử dụng tương thích với máy điện não KT88.	Cái	2
67	Nẹp cổ cứng cố định cột sống cổ	Gồm mút Eva mềm nhẹ và nhám dính (Khóa velcro) Làm từ chất liệu mút xốp mật độ cao EVA gồm 2 mảnh được gắn với nhau bởi băng nhám dính giúp cố định cột sống cổ, sản phẩm có những lỗ nhỏ giúp thoáng khí, an toàn khi sử dụng. Gồm các cỡ: XXS, XS, S, M, L. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
68	Nẹp cố định gẫy xương cẳng tay phải, cẳng tay trái	Gồm vật liệu là vải tự dính, mút xốp, Vải cotton dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cào lông, thanh nẹp hợp kim nhôm và băng nhám dính (khóa velcro) Sản phẩm được làm từ vật liệu tự dính, mút xốp, vải cotton, thanh nẹp hợp kim nhôm uốn định hình và thanh nẹp đàn hồi tạo nên tính cố định cho sản phẩm. Sản phẩm giúp cố định chấn thương gãy xương bong gân cẳng tay, cổ tay và bàn tay. Sơ cấp cứu chấn thương xương, khớp, cân cơ vùng cẳng tay, cổ tay. Hỗ tợ cố định sau gãy đầu dưới xương quay, xương trụ, gãy Pouteau Colles. Gồm bên trái/ phải - và các cỡ: XXS, XS, S, M, L, XL Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
69	Nẹp cố định hỗ trợ gãy xương đùi, khớp gối, cẳng chân	Gồm đệm mút, nẹp hợp kim nhôm, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot và băng nhám dính (khóa velcro) Làm từ bản nẹp hợp kim nhôm đàn hồi uốn cong theo độ cong của bàn chân và cẳng chân kết hợp với thanh nẹp hợp kim nhôm xoay ngang đặc biệt chịu lực tốt, có tác dụng chống xoay và giữ thẳng đầu gối , hệ thống băng nhám dính giúp cố định chân với sản phẩm. Cố dịnh khớp cổ chân sau chấn thương, sau mổ, chống xoay ở tư thế nằm của chân chấn thương. Gồm các cỡ: S, M, L, XL Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2
70	Ống nghiệm nhựa PS*100 mm	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PS, kích thước 16x100mm, nắp trắng, mới 100%	cái	15.000
71	Que đè lưỡi gỗ tiệt trùng	Được làm từ gỗ Bạch Dương trắng. Cạnh bên bo tròn, tổng thể phẳng đều, bề mặt nhẵn mịn. Kích thước: 150x17x1.6mm. Tiệt trùng bằng khí ethylene oxide.	Cái	500
72	Tăm bông y tế	Chiệu liệu ống, nắp, bằng nhựa, que bằng gỗ, đầu cotton, chiều dài 175mm. Đóng gói riêng từng chiếc, tiệt trùng bằng EO Gas. Được sử dụng để thu thập, lưu trữ, truyền mẫu vật. Được sử dụng rộng rãi trong nha khoa, da liễu, phụ khoa, tiết niệu và các mẫu bệnh phẩm khác.	Cái	300
73	Tấm dán điện xung	Kích thước điện cực kết nối : 3mm	Cặp	1.000
74	Túi chườm nóng	Màu sắc: Trắng		20
75	Urgo Durable 2cm *6cm (Băng cá nhân vải)	- Băng sợi vải đàn hồi gồm (70% Viscose và 30% Polyamide). Lực dính 2.2-2.9N/cm. - Keo Kẽm Oxide và hỗn hợp SIS/SI, dầu khoáng trắng, Lanolin, Titanium dioxie, Kẽm dibutyl dithiocarbamate. - Lớp thấm hút có khả năng thấm hút > 500% - Lớp chống dính bằng Polyethylene - Tiêu chuẩn CE-EU. Xuất xứ Asean. Kích thước : 20mm x 60mm	Miếng	6.550
76	Xi măng trám răng	Hiệu quả trám xoang II và xoang V, các trường hợp mòn khuyết răng hóa học, trám răng sữa hoặc tái tạo cùi. Cement glass ionomer có khả năng phóng thích flour, hỗ trợ phòng ngừa sâu răng.	Hộp	25
77	Diệt tuỷ	Lọ ≥ 6,5g Bột nhão nha khoa, thành phần gồm: Ephedrin, Lidocain, Asen Oxid, Camphor, Parachlorophenol	Lọ	5

STT	Danh mục vật tư, thiết bị y tế	Thông số, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng mua sắm
78	Tê bôi	Chứa 20%n benzocaine	Lọ	10
79	Giấy điện tim 6 kênh	Kích thước 110mm x 30mx16mm	Cuộn	40
80	Cáp điện tim ECG 12 cần.	Cáp bệnh nhân ECG 12 cần, tương thích với máy điện tim TRISMED; truyền tín hiệu ECG từ điện cực bệnh nhân đến máy điện tim; cấu hình gồm 01 cáp chính 12 cần, điện cực chi dạng kẹp 04 cái (RA, LA, RL, LL), điện cực ngực dạng hút 06 cái (V1–V6); tiếp xúc điện cực Ag/AgCl; lựa chọn chuẩn AHA hoặc IEC; đầu điện cực dạng Clip/Snap tùy cấu hình; sử dụng cho người lớn; phụ kiện chính hãng TRISMED	Bộ	2
81	Cáp điện tim (Máy điện tim 3 cần)	Bộ dây cáp điện tim 10 đường, tương thích máy điện tim Fukuda M-E Cardisuny C120; cáp trung tâm kết nối với máy bằng đầu DB15M, đầu phía dây điện cực dạng VS10L; điện trở tích hợp 20 kΩ; cấu hình 10 đường dẫn ECG; đáp ứng chuẩn đấu dây AHA/IEC theo cấu hình máy; dây mềm, cách điện tốt, đầu nối chắc chắn, truyền tín hiệu ổn định, không gây nhiễu; sử dụng cho ghi điện tim 12 chuyển đạo	Bộ	2
82	Kim khoan răng (K File)	Dùng mở rộng, nạo thành ống tủy. Vật liệu thép không gỉ, độ thuôn 2%. Chiều dài 21mm, 25mm	Hộp	30
83	Kim khoan răng (H File)	Dùng mở rộng, nạo thành ống tủy. Vật liệu thép không gỉ, độ thuôn 2%. Chiều dài 21mm, 25mm	Hộp	30
Cộng: 83 danh mục				